

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 936/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa:

*- Nguyên đơn: Anh **VÕ VĂN Đ** - SN 1977*

ĐKHKTT: số nhà 50, tổ 15, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên

Nơi cư trú: P204 B1 HUD2 CT 2 Khu đô thị T, phường H, quận H, TP Hà Nội

*- Bị đơn: Chị **NGUYỄN THỊ H** - SN 1978*

ĐKHKTT+nơi cư trú: P204 B1 HUD2 CT 2 Khu đô thị T, phường H, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh **Võ Văn Đ và chị **Nguyễn Thị H****

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H

-Về con chung: xác nhận anh Đ và chị H có 02 con chung là cháu Võ Đại P sinh ngày 28/6/2003 và cháu Võ Hồng N sinh ngày 14/3/2010. Cháu P đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa không xét. Anh chị thỏa thuận giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Các bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: anh Đ, chị H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: anh Võ Văn Đ tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh Đ đã nộp tại biên lai số AA/2020/0050893 ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Anh Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND xã S, TP Đ,
Tỉnh Điện Biên (ĐKKH số 72
ngày 20/12/2001)
- Chi cục THA dân sự
quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu